

Cuộc chiến thông tin giữa Nga và Ukraine trên mặt trận mạng xã hội

Phạm Phương Hà^(*)

Tóm tắt: Cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine đang diễn ra gay gắt kể từ khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt vào ngày 24/02/2022. Bên cạnh cuộc chiến quân sự trên thực địa, hai bên cũng đang tích cực tiến hành cuộc chiến thông tin nhằm chiếm được sự ủng hộ từ cộng đồng quốc tế cũng như dân chúng trong nước. Cụ thể, phía Nga liên tục sử dụng mọi kênh truyền thông nước ngoài cũng như trong nước để biện minh cho hành động quân sự của mình là hợp pháp và cần thiết nhằm bảo vệ hòa bình khu vực. Ngược lại, Ukraine cũng nỗ lực tối đa nhằm khắc họa hình ảnh một đất nước đang bị xâm lược vô cớ, đồng thời kêu gọi sự trợ giúp nhân đạo và quân sự của quốc tế.

Từ khóa: Chiến tranh thông tin, Nga, Ukraine, Truyền thông

Abstract: The fierce conflict between Russia and Ukraine has not come to an end since Russia launched a special military campaign on February 24, 2022. Besides the ground combat, the two sides have been actively waging information warfare to gain international as well as domestic support. Specifically, Russia has constantly used all foreign and domestic media channels to justify its military actions as legal and necessary to protect regional peace. In contrast, Ukraine has made every effort to portray itself as a country being unlawfully invaded, while also appealing for international humanitarian and military aid.

Keywords: Information Warfare, Russia, Ukraine, Media

1. Mở đầu

Khái niệm “chiến tranh thông tin” lần đầu tiên xuất hiện vào năm 1976, trong báo cáo “Hệ thống vũ khí và chiến tranh thông tin” (Weapon systems and information war) của Thomas P. Rona. Trong đó, chiến tranh thông tin là hoạt động nhằm đạt được ưu thế thông tin, hỗ trợ chiến lược quân sự quốc gia bằng cách tác động vào hệ thống

các công cụ, phương tiện thông tin và nội dung thông tin của đối phương, đồng thời đảm bảo an ninh và bảo vệ chủ sở hữu thông tin.

Đầu thế kỷ XX, Nga là một trong những nước đầu tiên thừa nhận tầm quan trọng của chiến tranh thông tin đối với an ninh đất nước và xây dựng học thuyết an ninh quốc gia. Năm 2012, Tổng thống Nga Vladimir Putin định nghĩa chiến tranh thông tin là một “ma trận các công cụ và phương pháp nhằm đạt được các mục tiêu

^(*) ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: Rikapham@gmail.com

chính sách đối ngoại mà không sử dụng vũ lực, thay vào đó là sử dụng thông tin và các đòn bẩy gây ảnh hưởng khác” (Dẫn theo: Phạm Văn Tới, 2022).

Chiến tranh thông tin đóng vai trò quan trọng trong nhiều xung đột gần đây, chẳng hạn trong cuộc nội chiến ở Syria hay việc tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) tự xưng đã sử dụng mạng xã hội cho mục đích tuyên truyền tư tưởng cực đoan, kích động khủng bố và chiêu mộ binh sĩ. Các bên xung đột nhận ra rằng kiểm soát thông tin quan trọng không kém gì kiểm soát lãnh thổ. Việc kiểm soát thông tin hiệu quả có thể ảnh hưởng đến quan điểm và hành động của các nước khác trong xung đột. Chiến tranh thông tin hiện đại không đơn thuần chỉ là truyền tải thông tin hoặc rải truyền đơn, mà là việc sử dụng các hoạt động truyền thông có tính thuyết phục để thúc đẩy mục tiêu chiến lược và chiến dịch quân sự. Đó là một cuộc chiến vì uy tín và ảnh hưởng, nhằm giành lợi thế mà không cần nổ súng. Điều này đặt ra những thách thức lớn nhưng cũng tạo ra cơ hội trong trường hợp chính phủ hay tổ chức nào đó biết khai thác một cách khéo léo.

2. Khái quát về cuộc chiến thông tin giữa Nga và Ukraine

2.1. Nguyên nhân và bối cảnh lịch sử

Cuộc chiến thông tin Nga - Ukraine đã diễn ra trong nhiều năm, nhưng trở nên gay gắt hơn kể từ khi Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine từ tháng 02/2022. Một số nguyên nhân thúc đẩy cuộc chiến thông tin giữa hai nước bao gồm (Xem thêm: Untersinger, 2022):

Cạnh tranh địa chính trị: Nga và Ukraine có lịch sử lâu đời về xung đột và cạnh tranh địa chính trị. Nga lo ngại trước sự mở rộng của NATO về phía Đông, trong khi Ukraine mong muốn gia nhập NATO để

bảo vệ mình, thoát ly khỏi tầm ảnh hưởng của Nga. Sự cạnh tranh này đã tạo nền cho chiến tranh thông tin để thúc đẩy mục tiêu chính trị của mỗi bên.

Sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông: công nghệ thông tin và truyền thông phát triển nhanh chóng đã tạo ra những điều kiện thuận lợi cho chiến tranh thông tin. Các phương tiện truyền thông mạng xã hội giúp việc lan truyền thông tin nhanh chóng và rộng rãi hơn bao giờ hết.

Thay đổi trong nhận thức về chiến tranh thông tin: Các quốc gia ngày càng nhận thức sâu sắc hơn về tầm quan trọng của chiến tranh thông tin trong chiến tranh hiện đại. Do đó, các quốc gia đã đầu tư nhiều hơn vào chiến tranh thông tin, bao gồm cả việc tạo ra các nhóm chuyên trách để tấn công mạng và thao túng thông tin.

2.2. Diễn biến

Cuộc chiến thông tin giữa Nga và Ukraine đã phát triển từ việc sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng như truyền hình và báo chí đến việc sử dụng các nền tảng truyền thông xã hội.

Sử dụng mạng xã hội: Với sự phổ biến của các trang mạng xã hội như Facebook, Twitter, Youtube, Telegram..., cả hai bên đã tận dụng các nền tảng này để truyền tải và lan tỏa thông điệp của mình, đồng thời đây cũng là mảnh đất “màu mỡ” để các cơ quan tình báo lợi dụng tung tin giả, tin đồn.

Tấn công mạng: Cả Nga và Ukraine đều đã tham gia vào các hoạt động tấn công mạng nhằm tác động đến hệ thống thông tin và truyền thông của đối phương, gồm tấn công vào trang web của chính phủ, phát tán mã độc, tấn công mạng xã hội.

Áp dụng kỹ thuật tiên tiến, tinh vi trong chiến tranh thông tin: Các bên đã sử dụng

các công nghệ mới như deepfake¹, kỹ xảo cắt ghép để tạo ra những thước phim video, sử dụng các tài khoản giả mạo để lan truyền các thông tin và video này trên mạng xã hội nhằm gây nhiễu loạn thông tin của đối phương.

Cuộc chiến thông tin giữa Nga và Ukraine có thể được chia thành hai giai đoạn chính:

Giai đoạn trước khi Nga triển khai lực lượng quân sự ở Ukraine: Trong giai đoạn này, cả Nga và Ukraine đều sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống và mạng xã hội để truyền bá thông tin về cuộc xung đột đang diễn ra ở Donbas. Hai bên đều sử dụng các thông điệp khác nhau để thu hút sự ủng hộ của công chúng và gây sức ép cho đối phương. Cụ thể, Nga đã sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống để phát đi thông điệp rằng Ukraine là một quốc gia theo chủ nghĩa phát xít và cần phải được giải phóng. Nước này cũng sử dụng mạng xã hội để lan truyền thông tin về việc Ukraine đang sử dụng vũ khí hóa học và sinh học chống lại dân thường (Dẫn theo: Bond, 2023). Để đáp trả, Ukraine cũng sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống và mạng xã hội để lên án tội ác chiến tranh của Nga ở Donbas, đồng thời tận dụng mạng xã hội để kêu gọi sự ủng hộ quốc tế và xây dựng một hướng nhận thức khác về cuộc xung đột.

Giai đoạn sau khi Nga triển khai lực lượng quân sự ở Ukraine: Sau thời điểm Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine, cuộc chiến thông tin giữa Nga và Ukraine đã trở nên phức tạp và khốc liệt hơn. Cả hai bên đều nỗ lực tối đa để đưa

ra các thông điệp nhằm tạo được sự ủng hộ đối với lập trường của mình. Phía Nga luôn nhấn mạnh chủ quyền và lợi ích an ninh là động cơ chính khi mở chiến dịch quân sự đặc biệt này. Nga cáo buộc NATO và phương Tây kích động căng thẳng đe dọa tới an ninh của Nga. Ở chiều ngược lại, Ukraine và đồng minh phương Tây miêu tả chiến dịch quân sự của Nga là hành động hung hăng và phi nghĩa, vi phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Ukraine. Ukraine kêu gọi cộng đồng quốc tế ủng hộ về mặt nhân đạo và quân sự để họ chống lại âm mưu của Nga. Tranh chấp về quyền tự quyết, chủ quyền quốc gia đã trở thành một phần trong cuộc chiến thông tin này (Perez, Nair, 2022).

3. Chủ trương và các công cụ truyền thông được sử dụng trong cuộc chiến thông tin giữa Nga và Ukraine

3.1. Chủ trương và các công cụ truyền thông của Nga

Thứ nhất, Nga thực hiện phối hợp truyền thông theo chiều dọc, từ người đứng đầu Chính phủ, các bộ trưởng, các lãnh đạo ngành liên quan cho tới người phát ngôn của Tổng thống Nga, người phát ngôn Bộ Quốc phòng Nga đều có những thông điệp rõ ràng, nhất quán thể hiện sự thống nhất. Chiến lược truyền thông nhất quán này giúp Nga tạo được nền tảng ủng hộ trong nước. Theo một báo cáo ngày 27/02/2022, tức 3 ngày sau khi Nga tiến hành “chiến dịch quân sự đặc biệt” ở Ukraine, tỷ lệ ủng hộ Tổng thống Nga V. Putin đã tăng từ 64% lên 71% (Dẫn theo: Nguyễn Hữu Dũng, 2023). Những bằng chứng về việc quân đội Nga không tấn công dân thường, không giết hại binh lính Ukraine khi họ đầu hàng... đã tạo nên những tác động chính trị, tư tưởng phù hợp với mong muốn của Chính phủ Nga.

¹ Deepfake là phương tiện tổng hợp được điều khiển bằng kỹ thuật số để thay thế chân dung của người này bằng chân dung của người khác (Wikipedia).

Thứ hai, Nga áp dụng phương thức phối hợp theo chiều ngang, đó là sự vào cuộc của các bộ, ngành cùng nhằm truyền đi những thông điệp mà Chính phủ Nga đã đưa ra. Trong đó, hoạt động của các cơ quan truyền thông, hãng thông tấn giữ vai trò chủ đạo. Mặc dù gặp phải sự ngăn chặn từ các quốc gia EU và NATO, các cơ quan truyền thông của Nga đã linh hoạt lựa chọn các nền tảng truyền thông qua mạng xã hội phù hợp để hoạt động như Telegram, TikTok. Bên cạnh đó, Nga cũng sở hữu mạng xã hội do Nga phát triển và sử dụng tiếng Nga là Vkontakte. Theo số liệu thống kê của Hãng nghiên cứu thị trường Statista, tính đến tháng 01/2020, Vkontakte có khoảng 100 triệu người dân Nga sử dụng, chiếm khoảng 54% số lượng người sử dụng mạng xã hội thường xuyên tại quốc gia này (Dẫn theo: Nguyễn Hữu Dũng, 2023). Đồng thời, các hãng truyền thông và thông tấn của Nga cũng có các kênh bằng ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha để mở rộng ảnh hưởng trên thế giới.

Thứ ba, Nga thực hiện phương thức phối hợp phức hợp để đối phó với việc các phương tiện truyền thông của mình bị ngăn chặn và hạn chế. Trước tiên, Nga hạn chế và cấm hoạt động đối với Youtube, Facebook và Twitter, đồng thời ký ban hành Đạo luật chống tin giả đối với hoạt động của quân đội Nga. Thêm vào đó là các chính sách kinh tế để đối phó với các lệnh cấm vận của phương Tây. Tất cả nhanh chóng được các hãng truyền thông và thông tấn đưa tin trên các nền tảng mạng xã hội. Như vậy có thể thấy, trong phương thức phối hợp phức hợp, năng lực ngăn chặn được thể hiện khá rõ ràng.

Thứ tư, Nga áp dụng phương thức phối hợp bên trong với bên ngoài. Nga không chủ động sử dụng phương thức phối hợp

này mà để phương thức này được hình thành một cách tự nhiên. Có thể kể tới sự phản ứng của Đại sứ quán Trung Quốc ở Nga đối với những nội dung mà phương tiện truyền thông của phương Tây đưa ra. Tiếp đó là những phát ngôn của Bộ trưởng và người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc chỉ trích Mỹ và NATO (Nguyễn Hữu Dũng, 2023).

3.2. Chủ trương và cách thức triển khai truyền thông của Ukraine

Trong cuộc xung đột với Nga, Chính phủ Ukraine đã tăng cường kiểm soát các phương tiện truyền thông, nâng cao nhận thức về an ninh thông tin trong công chúng nhằm khuyến khích sự phản kháng và đoàn kết nội bộ chống lại cuộc tấn công do Nga phát động. Bên cạnh đó, bộ máy của Tổng thống Volodymyr Zelensky có sự nhất trí cao và phối hợp nhịp nhàng trong việc sử dụng mạng xã hội để truyền thông. Ukraine đã trở thành tâm điểm của một xu hướng đang lên trong truyền thông chính trị: người gây ảnh hưởng chính trị (Nguyễn Khang, 2023). Người dẫn đầu xu hướng này chính là Tổng thống V. Zelensky. Ông thường chia sẻ các video cập nhật hàng ngày về cuộc xung đột, các bài phát biểu động viên người dân Ukraine, đưa ra những lời kêu gọi sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, đồng thời lan truyền những hình ảnh về sự tàn phá do Nga gây ra. Những video này hướng đến người dân Ukraine và lan truyền tới hàng triệu người theo dõi ông trên mạng xã hội. Tiếp theo là các hoạt động truyền thông tương tự của các lãnh đạo quân đội như Tướng V.F. Zaluzhnyi, Bộ trưởng Quốc phòng O.Y. Reznikov,... Ngoài ra, các nhân vật từ chính quyền trung ương đến địa phương, cơ quan như quân đội, cảnh sát cũng đóng vai trò thông tin chiến sự

nhằm nâng cao tinh thần của chiến sĩ cũng như người dân.

Telegram là nền tảng truyền thông xã hội phổ biến nhất để người Ukraine nhận tin tức, kể đến là YouTube và Facebook. Ngoài ra, các kênh Telegram ẩn danh cũng đóng một vai trò quan trọng (Dẫn theo: Nguyễn Khang, 2023). Các kênh này không đại diện chính thức cho bất kỳ cá nhân, cơ quan truyền thông hoặc tổ chức nào, nhưng trong nhiều trường hợp chủ sở hữu của các kênh này có thể được liên kết và kết nối với một số tổ chức nhất định.

Ukraine còn sử dụng mạng xã hội như một công cụ để kêu gọi tài trợ, ủng hộ từ các nước phương Tây. Một trong những mục đích khác của Ukraine khi đẩy mạnh truyền thông là gây bất hòa trong nội bộ Nga và thuyết phục binh lính Nga đầu hàng. Vì vậy, Ukraine liên tục công bố số người Nga thiệt mạng và phát tán các video gợi ý binh lính Nga cách đầu hàng. Ukraine cũng thực hiện hàng nghìn lượt tìm kiếm nhận dạng khuôn mặt đối với những binh lính Nga đã chết hoặc bị bắt, sử dụng các bản quét để tìm hồ sơ mạng xã hội của các binh lính và gửi ảnh thi thể của họ về cho gia đình họ ở Nga.

3.3. Ngăn chặn tin giả và lan truyền các thông tin sai lệch

Sau thời gian dài diễn ra xung đột, các kênh truyền thông và mạng xã hội trên khắp thế giới đã tràn ngập thông tin sai lệch về cuộc xung đột này. Các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), Bot¹,

deepfake; các thuật toán đang được Nga và Ukraine tích cực sử dụng để tạo ra và khuếch đại các thông tin không chính xác về cuộc xung đột giữa hai nước này. Các thuật toán mà các nền tảng truyền thông sử dụng sẽ xác định nội dung nào được phép đăng bài, nội dung nào được xem nhiều nhất, điều này đang tạo ra sự khác biệt trong nhận thức của người dùng về các sự kiện đang diễn ra. Ví dụ một phiên bản deepfake của Zelensky kêu gọi người Ukraine đầu hàng đã thu hút hơn 120.000 lượt xem, hay phiên bản deepfake Putin kêu gọi người Nga đầu hàng cũng có hơn 50.000 lượt xem trên Twitter (Holroyd, Olorunselu, 2022).

Nhằm ngăn chặn hiện tượng này, các công ty truyền thông và Chính phủ Nga và cả Ukraine đã đưa ra một loạt biện pháp kiểm soát và ngăn ngừa lan truyền thông tin không đúng sự thật. YouTube đã chặn các kênh truyền thông của Nga trên toàn thế giới, đồng thời xóa hơn 70.000 video liên quan đến xung đột của Nga và Ukraine vì vi phạm các chính sách khác nhau, như chính sách về kích động ngôn từ thù địch, thông tin sai lệch và nội dung phản cảm. Hơn 310.000 nội dung đã bị xóa khỏi nền tảng Twitter. Nền tảng Tiktok cũng đã loại bỏ 41.191 video do vi phạm chính sách thông tin sai lệch và gây hại. AI một mặt đang góp phần lan truyền các thông tin sai lệch trên mạng xã hội nhưng mặt khác cũng là công cụ hiệu quả để kiểm duyệt các nội dung do người dùng tải lên. Các nền tảng mạng xã hội đã bắt đầu kết hợp cơ chế kiểm duyệt của con người với AI để giám sát thông tin sai lệch hiệu quả hơn, ví dụ như công nghệ AI SimSearchNet của Facebook (Perez, Nair, 2022). Dù các chính phủ trên thế giới đã có những biện pháp nhằm ngăn chặn khả năng tiếp cận những

¹ Bot hay robot mạng là các ứng dụng phần mềm chạy các tác vụ tự động hóa trên mạng. Một số con bot liên lạc với người dùng của các dịch vụ Internet, qua tin nhắn (instant messaging - IM), Internet Relay Chat (IRC), hoặc qua một giao diện web khác. Các chatterbot (bot nói chuyện) này có thể cho phép người dùng đặt câu hỏi, sau đó nó xây dựng một câu trả lời thích hợp (Wikipedia).

thông tin sai lệch, đặc biệt là về cuộc xung đột Nga - Ukraine, nhưng cho đến nay hiệu quả vẫn còn hạn chế. Những nỗ lực quản lý đã không thể ngăn chặn được thông tin sai lệch, cũng như không thể kiểm soát được các nền tảng mạng xã hội đang đóng vai trò là tác nhân gây ra phân cực chính trị và các tương tác xã hội gay gắt.

4. Tác động của cuộc chiến thông tin Nga - Ukraine đến dư luận trong nước và quốc tế

Sau hơn một năm rưỡi tiến hành tuyên truyền trên không gian mạng nhằm đạt được mục tiêu chiến lược, các chiến dịch thông tin của Nga và Ukraine đã có những tác động đáng kể đến dư luận trong nước và quốc tế về xung đột giữa hai nước.

Một trong những tác động rõ nét nhất của cuộc chiến thông tin Nga - Ukraine là sự phân cực dư luận. Mỗi bên đều đưa ra những thông tin và luận điểm riêng để ủng hộ cho lập trường của mình. Điều này khiến dư luận khó có thể đưa đánh giá khách quan về cuộc xung đột. Tại Nga, các phương tiện truyền thông nhà nước đã sử dụng nhiều thông tin và lập luận để tuyên truyền cho cuộc chiến. Họ tuyên bố rằng cuộc chiến là cần thiết để bảo vệ Nga khỏi mối đe dọa từ NATO và các lực lượng phát xít ở Ukraine. Điều này đã khiến nhiều người dân Nga ủng hộ cuộc chiến. Tại Ukraine, các phương tiện truyền thông đã tập trung vào việc đưa tin về những tội ác của Nga và kêu gọi sự ủng hộ quốc tế cho Ukraine. Việc truyền thông Ukraine liên tục cập nhật những thông tin này càng thúc đẩy sự căm phẫn của người dân Ukraine với Nga và gia tăng ủng hộ Chính phủ Ukraine. Tại các nước phương Tây, dư luận đã bị phân cực giữa những người ủng hộ Ukraine và những người phản đối cuộc xung đột. Những người ủng hộ Ukraine tin rằng Nga là kẻ xâm lược và

phải bị trừng phạt. Những người phản đối thì tin rằng NATO đã gây căng thẳng với Nga và dẫn đến cuộc xung đột. Theo khảo sát của Hội đồng Quan hệ đối ngoại châu Âu (ECFR), công dân châu Âu và Mỹ có nhiều quan điểm chung về vấn đề này, bao gồm cả việc họ “nên giúp Ukraine giành chiến thắng”, trong khi người dân ở Trung Quốc, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ muốn “nhanh chóng kết thúc cuộc chiến” ngay cả khi Ukraine phải nhượng bộ lãnh thổ. Ở các nước phương Tây được khảo sát, phần lớn (77% ở Anh, 71% ở Mỹ và 65% ở 9 nước thành viên EU) nhận định Nga là “kẻ thù” của chính đất nước họ. Ngược lại, phần lớn công dân được hỏi ở Trung Quốc (76%), Ấn Độ (77%) và Thổ Nhĩ Kỳ (73%) không chỉ nhìn thấy “sức mạnh” đang trỗi dậy ở Nga mà còn coi nước này là “đồng minh” và “đối tác chiến lược”. Nhiều người trong nhóm này cũng tin rằng Kiev nên xem xét “giao nộp lãnh thổ” để giúp chấm dứt xung đột nhanh hơn (Theo: Ash, Krastev, Leonard, 2023).

5. Kết luận

Chiến tranh thông tin đã trở thành một khía cạnh quan trọng trong chiến tranh hiện đại. Với sự phổ biến rộng rãi của Internet và các thiết bị điện tử thông minh, chiến trường không còn chỉ hạn chế ở sự đối đầu về hòa lực mà còn bao gồm cả cuộc xung đột về thông tin trên quy mô toàn cầu. Chính phủ các nước và các tổ chức đều nhận ra giá trị chiến lược của việc tuyên truyền, truyền thông, hình thành dư luận công chúng và thu hút sự ủng hộ trong nước, quốc tế cho chính sách và hoạt động quân sự của mình.

Cuộc chiến thông tin Nga-Ukraine thời gian qua cho thấy việc cần thiết phải xây dựng một nền tảng truyền thông quốc gia vững mạnh, nhằm bảo đảm an ninh thông

tin của đất nước, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc trong kỷ nguyên số như hiện nay □

Tài liệu tham khảo

1. Ash, Timothy Garton; Krastev, Ivan; Leonard, Mark (2023), *United West, divided from the rest: Global public opinion one year into Russia's war on Ukraine*, <https://ecfr.eu/publication/united-west-divided-from-the-rest-global-public-opinion-one-year-into-russias-war-on-ukraine/>
2. Bond, Shannon (2023), *How Russia is losing - and winning - the information war in Ukraine*, NPR dated 28/2/2023, <https://www.npr.org/2023/02/28/1159712623/how-russia-is-losing-and-winning-the-information-war-in-ukraine>
3. Nguyễn Hữu Dũng (2018), “Cuộc chiến tuyên truyền giữa Nga và phương Tây về cuộc xung đột Ukraine hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quan-triet-va-thuc-hien-nghi-quyet-dai-hoi-xiii-cua-dang/-/2018/825487/view_content
4. Holroyd, Matthew, Olorunselu, Fola (2022), “Deepfake Zelenskyy surrender video is the ‘first intentionally used’ in Ukraine war”, *Euronews*, <https://www.euronews.com/my-europe/2022/03/16/deepfake-zelenskyy-surrender-video-is-the-first-intentionally-used-in-ukraine-war>
5. Nguyễn Khang (2023), “Khủng hoảng Nga-Ukraine: Bên cạnh cuộc chiến của súng đạn”, *Báo điện tử Công an nhân dân* ngày 1/5/2023, <https://cand.com.vn/Ho-so-mat/khung-hoang-nga-ukraine-ben-canah-cuoc-chien-cua-sung-dan-i692030/>
6. Perez, Christian, Nair, Anjana (2022), “Information Warfare in Russia's War in Ukraine: The Role of Social Media and Artificial Intelligence in Shaping Global Narratives”, *Foreign Policy* dated 22/8/2022, <https://foreignpolicy.com/2022/08/22/information-warfare-in-russias-war-in-ukraine/>
7. Phạm Văn Tới (2022), “Chiến tranh thông tin: Bản chất và phương pháp thực hiện (Phần I)”, *Báo điện tử An toàn thông tin* ngày 15/11/2022, <https://m.antoanthongtin.vn/chinh-sach---chien-luoc/chien-tranh-thong-tin-ban-chat-va-phuong-phap-thuc-hien-phan-i-108455>
8. Untersinger, Martin (2022), ‘Ghostwriter’: The pro-Russian hackers crashing the war in Ukraine, *Le Monde* dated 01/5/2022, https://www.lemonde.fr/en/pixels/article/2022/05/01/ghostwriter-the-pro-russian-hackers-crashing-the-war-in-ukraine_5982121_13.html